

Sự công chính của cô dâu

Đọc Kinh văn: Khải. 19:7-9; Mat. 5:20; 6:33; 22:2; 2 Cô. 5:21; 1 Gi. 1:7, 9; Khải. 15:3

I. Sự công chính của Đức Chúa Trời là những gì Đức Chúa Trời là trong hành động của Ngài liên quan đến công lí và sự công chính—Khải. 15:3; La. 1:16b-17a; Gi. 3:16; 1 Gi. 1:9:

- A. Kinh nghiệm của chúng ta về Christ dựa trên nền tảng sự công chính của Đức Chúa Trời.
- B. Nền tảng là sự công chính của Đức Chúa Trời, nền không thể rung động của Ngài Đức Chúa Trời—Thi. 89:14.

II. Có bốn phương diện của lời định nghĩa về sự công chính:

- A. Sự công chính là đúng đắn với con người, sự vật và sự việc trước mặt Đức Chúa Trời theo những đòi hỏi công chính và nghiêm khắc của Ngài—Mat. 5:20.
- B. Sự công chính là sự biểu lộ bên ngoài của Christ, Đấng sống trong chúng ta như là Linh—2 Cô. 3:8-9:
 - 1. Đây là sự công chính, tức hình ảnh của Đức Chúa Trời—Êph. 4:24; Côl. 3:10.
 - 2. Chức vụ của sự công chính là chức vụ của hình ảnh của Chúa—2 Cô. 3:9.
- C. Sự công chính là vấn đề vương quốc Đức Chúa Trời—Mat. 6:33; Thi. 89:14:
 - 1. Vương quốc Đức Chúa Trời là sự công chính.
 - 2. Sự công chính liên quan đến chính quyền, sự quản trị và cai trị của Đức Chúa Trời.
- D. Sự công chính là vấn đề chúng ta đúng đắn với Đức Chúa Trời trong bản thể mình—2 Cô. 5:21:
 - 1. Đúng đắn với Đức Chúa Trời trong bản thể mình là có một bản thể bề trong trong sáng và trong suốt như pha lê, một bản thể bề trong ở trong tâm trí và ý muốn của Đức Chúa Trời.
 - 2. Đây là vấn đề chúng ta là sự công chính của Đức Chúa Trời trong Christ—c. 21.

III. Sự công chính liên quan đến cách hành xử, phương cách, hành động và hoạt động bên ngoài của Đức Chúa Trời—Khải. 15:3:

- A. Mọi điều Đức Chúa Trời làm đều công chính—La. 1:16-17.
- B. Bất cứ điều gì Đức Chúa Trời là trong công lí và sự công chính của Ngài đều cấu thành nên sự công chính của Ngài.

IV. Đức Chúa Trời công chính trong huyết của Jesus Con Ngài—1 Gi. 1:7, 9:

- A. Đức Chúa Trời thành tín trong lời Ngài (c. 10) và công chính trong huyết của Jesus Con Ngài.
- B. Lời Ngài là lời lẽ thật của phúc âm Ngài (Êph. 1:13), nói với chúng ta rằng Ngài sẽ tha thứ các tội phạm của chúng ta vì Christ (Công. 10:43); và huyết của Christ đã hoàn thành các đòi hỏi công chính của Ngài hầu cho Ngài có thể tha thứ các tội phạm của chúng ta (Mat. 26:28).
- C. Tha thứ chúng ta là giải phóng chúng ta khỏi lỗi lầm do các tội phạm, trong khi tẩy sạch chúng ta là tẩy rửa chúng ta khỏi vết nhơ của sự bất chính.

V. Sự công chính liên quan đến vương quốc Đức Chúa Trời—La. 14:17:

- A. Nếp sống Hội thánh là vương quốc Đức Chúa Trời, và vương quốc Đức Chúa Trời là sự công chính.
- B. Ngài của Đức Chúa Trời được thiết lập bằng sự công chính là nền tảng—Thi. 89:14.
- C. Nơi nào có sự công chính của Đức Chúa Trời, nơi đó cũng có vương quốc của Ngài—Ês. 32:1; Hê. 1:8-9.
- D. Trong Cựu Ước, sự công chính thường đồng nghĩa với vương quốc.
- E. Ở đâu có sự công chính thì ở đó mọi sự đều được quy về quyền làm đầu một cách đúng đắn; đây chính là vương quốc.
- F. Sự công chính trước hết dẫn đến hình ảnh của Đức Chúa Trời, sau đó sự công chính thiết lập vương quốc Đức Chúa Trời:
 - 1. Trong La Mã chương 8, chúng ta có sự công chính và hình ảnh của Đức Chúa Trời.

2. Trong La Mã chương 14, chúng ta có sự công chính và vương quốc Đức Chúa Trời.
3. Cả hình ảnh lẫn vương quốc đều dựa trên sự công chính.
- G. Nói rằng sự công chính sẽ cư ngụ trong trời mới và đất mới (2 Phi. 3:13) nghĩa là mọi sự sẽ có trật tự, được quy về quyền làm đầu, và được điều chỉnh:
 1. Mọi sự sẽ được chi phối, kiểm soát và ở dưới sự cai trị đúng đắn, vì ngai của Đức Chúa Trời, tức vương quốc, sự quản trị thần thượng, sẽ ở đó.
 2. Kết quả sẽ là bình an và vui mừng.

VI. Trong Khải Thị 19:7-8, chúng ta thấy sự công chính của cô dâu:

- A. Có hai phương diện về Christ là sự công chính cho tín đồ:
 1. Phương diện thứ nhất là: [Christ] là sự công chính của tín đồ để họ được xưng công chính trước mặt Đức Chúa Trời cách khách quan lúc họ ăn năn với Đức Chúa Trời và tin vào Christ—La. 3:24-26; Công. 13:39; Ga. 3:24b, 27.
 2. Phương diện thứ nhì là: [Christ] là sự công chính của tín đồ được sống ra từ họ như sự tỏ ra của Đức Chúa Trời, Đấng là sự công chính trong Christ được ban cho tín đồ để họ được Đức Chúa Trời xưng công chính cách chủ quan—La. 4:25; 1 Phi. 2:24a; Gia. 2:24; Mat. 5:20; Khải. 19:8.
 3. Là sự công chính khách quan của chúng ta, Christ là Đấng mà trong Ngài, chúng ta được Đức Chúa Trời xưng công chính—La. 3:24, 28; 4:25; 5:1, 9, 16, 18.
 4. Là sự công chính chủ quan của chúng ta, Christ là Đấng cư ngụ trong chúng ta để sống cho chúng ta một đời sống có thể được Đức Chúa Trời xưng công chính và luôn được Đức Chúa Trời chấp thuận—Mat. 5:6, 20.
- B. Được sống ra từ các thánh đồ như sự công chính chủ quan của họ, Christ trở thành áo lễ cưới của họ—Khải. 19:8:
 1. Sự công chính chúng ta đã nhận để được cứu là khách quan và làm chúng ta có thể thỏa đáp đòi hỏi của Đức Chúa Trời công chính, trong khi những việc công chính của thánh đồ đắc thắng thì chủ quan và làm cho họ có thể thỏa đáp đòi hỏi của Đấng Christ đắc thắng—1 Cô. 1:30; Phil. 3:9.
 2. Áo lễ cưới trong Ma-thi-ơ 22:11-12 tượng trưng cho Christ mà chúng ta sống ra và được biểu lộ qua chúng ta trong nếp sống hằng ngày như sự công chính vượt trội của chúng ta—5:20; Khải. 3:4-5, 18.
- C. Cô dâu của Chúa, vợ Ngài, “đã tự chuẩn bị sẵn sàng. Nàng đã được cho mặc vải lanh mịn, sáng ngời tinh sạch, vì vải lanh mịn ấy là những việc công chính của thánh đồ”—19:7b-8:
 1. Khải Thị 19:8 rõ ràng liên kết y phục với sự công chính.
 2. Từ *những việc công chính* trong câu 8 là số nhiều và có thể được dịch là “các hành động công chính.”
 3. Những việc công chính không chỉ về Christ là sự công chính của chúng ta, Đấng chúng ta đã nhận để được cứu—1 Cô. 1:30.
 4. Vải lanh mịn hàm ý đến sự sống đắc thắng của chúng ta, nếp sống đắc thắng của chúng ta.
 5. Vải lanh mịn là chính Christ mà chúng ta sống ra từ bản thể mình.
- D. “Phước hạnh cho những người [thánh đồ đắc thắng] được kêu gọi đến tiệc cưới của Chiên con”—Khải. 19:9:
 1. Tiệc cưới của Chiên con ở đây là tiệc cưới trong Ma-thi-ơ 22:2.
 2. Được kêu gọi đến tiệc cưới của Christ là được phước.
 3. Tín đồ đắc thắng được kêu gọi đến tiệc cưới của Chiên con cũng sẽ là cô dâu của Chiên con—Khải. 19:7.

